

CÔNG TY TNHH DINH DƯỠNG TOÀN CẦU VINEST
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY TNHH DINH DƯỠNG TOÀN CẦU VINEST

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: VINEST GLOBAL NUTRITION COMPANY LIMITED

Tên công ty viết tắt: VINEST GLOBAL NUTRITION CO., LTD

2. Mã số doanh nghiệp: 0110413271

3. Ngày thành lập: 11/07/2023

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Số nhà 26 ngách 2, ngõ 321 đường Phúc Lợi, Phường Phúc Lợi, Quận Long Biên, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: 02462993979

Fax:

Email: kyyen.vinest@gmail.com

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Bán buôn gạo, lúa mỳ, hạt ngũ cốc khác, bột mỳ (không bao gồm hoạt động đầu giá tài sản)	4631
2.	Bán buôn thực phẩm Chi tiết: - Bán buôn thịt và các sản phẩm từ thịt - Bán buôn thủy sản - Bán buôn rau, quả - Bán buôn đường, sữa và các sản phẩm sữa, bánh kẹo và các sản phẩm chế biến từ ngũ cốc, bột, tinh bột - Bán buôn thực phẩm chức năng	4632
3.	Bán buôn đồ uống (không bao gồm hoạt động đầu giá tài sản)	4633
4.	Bán buôn sản phẩm thuốc lá, thuốc lào (không bao gồm hoạt động đầu giá tài sản)	4634
5.	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình Chi tiết: - Bán buôn vali, cặp, túi, ví, hàng da và giả da khác - Bán buôn dược phẩm và dụng cụ y tế - Bán buôn nước hoa, hàng mỹ phẩm và chế phẩm vệ sinh - Bán buôn hàng gốm, sứ, thủy tinh - Bán buôn đồ điện gia dụng, đèn và bộ đèn điện - Bán buôn giường, tủ, bàn ghế và đồ dùng nội thất tương tự - Bán buôn sách, báo, tạp chí, văn phòng phẩm - Bán buôn dụng cụ thể dục, thể thao - Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình chưa được phân vào đâu (Không bao gồm hoạt động đầu giá tài sản)	4649

6.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác (không bao gồm hoạt động đấu giá tài sản)	4659
7.	Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu (không bao gồm hoạt động đấu giá tài sản)	4669
8.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu Chi tiết: Xuất nhập khẩu các mặt hàng Công ty kinh doanh; (Không bao gồm: hàng hóa cấm xuất khẩu, cấm nhập khẩu).	8299
9.	Dịch vụ tắm hơi, massage và các dịch vụ tăng cường sức khỏe tương tự (trừ hoạt động thể thao)	9610
10.	Cắt tóc, làm đầu, gội đầu Chi tiết: - Cắt tóc, gội đầu, uốn, sấy, nhuộm tóc, duỗi thẳng, ép tóc và các dịch vụ làm tóc khác phục vụ cả nam và nữ; - Cắt, tỉa và cạo râu; - Massage mặt, làm móng chân, móng tay, trang điểm...	9631
11.	Hoạt động chuyên môn, khoa học và công nghệ khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: - Dịch vụ chuyển giao công nghệ bao gồm: Môi giới chuyển giao công nghệ, Tư vấn chuyển giao công nghệ, Đánh giá công nghệ, Thẩm định giá công nghệ, Giám định công nghệ, Xúc tiến chuyển giao công nghệ. (Không bao gồm hoạt động của những nhà báo độc lập, thanh toán hồi phiếu và thông tin tỷ lệ lượng và tư vấn chứng khoán)	7490
12.	Bán buôn tổng hợp Chi tiết: trừ loại Nhà nước cấm	4690
13.	Bán lẻ lương thực, thực phẩm, đồ uống, thuốc lá, thuốc láo chiếm tỷ trọng lớn trong các cửa hàng kinh doanh tổng hợp (không bao gồm hoạt động đấu giá tài sản)	4711
14.	Bán lẻ khác trong các cửa hàng kinh doanh tổng hợp (không bao gồm hoạt động đấu giá tài sản)	4719
15.	Bán lẻ lương thực trong các cửa hàng chuyên doanh (không bao gồm hoạt động đấu giá tài sản)	4721
16.	Bán lẻ thực phẩm trong các cửa hàng chuyên doanh Chi tiết: - Bán lẻ thịt và các sản phẩm thịt trong các cửa hàng chuyên doanh - Bán lẻ thủy sản trong các cửa hàng chuyên doanh - Bán lẻ rau, quả trong các cửa hàng chuyên doanh - Bán lẻ đường, sữa và các sản phẩm sữa, bánh, mứt, kẹo và các sản phẩm chế biến từ ngũ cốc, bột, tinh bột trong các cửa hàng chuyên doanh - Bán lẻ thực phẩm chức năng (không bao gồm hoạt động đấu giá tài sản)	4722
17.	Bán lẻ đồ uống trong các cửa hàng chuyên doanh (không bao gồm hoạt động đấu giá tài sản)	4723

18.	Chế biến, bảo quản thịt và các sản phẩm từ thịt	1010
19.	Chế biến, bảo quản thủy sản và các sản phẩm từ thủy sản	1020
20.	Chế biến và bảo quản rau quả	1030
21.	Chế biến sữa và các sản phẩm từ sữa	1050
22.	Sản xuất các loại bánh từ bột	1071
23.	Sản xuất món ăn, thức ăn chế biến sẵn Chi tiết: Sản xuất nước yến, súp tổ yến, chè tổ yến, cháo tổ yến, súp bào ngư vi cá; Sản xuất cháo khô (Không hoạt động tại trụ sở địa điểm kinh doanh)	1075(Chính)
24.	Sản xuất thực phẩm khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: - Sản xuất các loại trà dược thảo (bạc hà, cỏ roi ngựa, cúc la mã); - Sản xuất men bia; - Sản xuất nước cốt và nước ép từ thịt, cá, tôm, cua, động vật thân mềm; - Sản xuất sữa tách bơ và bơ; - Sản xuất các sản phẩm trứng, albumin trứng; - Sản xuất muối thanh từ muối mua, bao gồm muối trộn i ốt; - Sản xuất các sản phẩm cô đặc nhân tạo; - Sơ chế, làm sạch, sấy khô tổ yến; - Sản xuất thực phẩm chức năng.	1079
25.	Sản xuất máy chế biến thực phẩm, đồ uống và thuốc lá Chi tiết: - Sản xuất máy chế biến thực phẩm, đồ uống	2825
26.	Bán lẻ lương thực, thực phẩm, đồ uống, thuốc lá, thuốc láo lưu động hoặc tại chợ (không bao gồm hoạt động đấu giá tài sản)	4781
27.	Bán lẻ hàng hóa khác lưu động hoặc tại chợ (không bao gồm hoạt động đấu giá tài sản)	4789
28.	Bán lẻ theo yêu cầu đặt hàng qua bưu điện hoặc internet (không bao gồm hoạt động đấu giá tài sản)	4791
29.	Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động (Không bao gồm kinh doanh quán bar, phòng hát Karaoke, vũ trường)	5610
30.	Cung cấp dịch vụ ăn uống theo hợp đồng không thường xuyên với khách hàng	5621
31.	Dịch vụ ăn uống khác	5629
32.	Dịch vụ phục vụ đồ uống	5630
33.	Sửa chữa máy móc, thiết bị (Trừ gia công cơ khí, tái chế phế thải, xi mạ điện tại trụ sở) (Không bao gồm hoạt động đấu giá tài sản)	3312
34.	Lắp đặt máy móc và thiết bị công nghiệp	3320

